

UBND TỈNH TUYÊN QUANG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5003 /SYT-NVY

Tuyên Quang, ngày 28 tháng 8 năm 2026

V/v đẩy nhanh tiến độ triển khai
chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm
giàu, chuẩn hóa dữ liệu các lĩnh
vực y tế trên địa bàn tỉnh

Kính gửi:

- UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh;
- Các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện Kế hoạch số 1248/KH-BYT ngày 06/7/2026 của Bộ Y tế về triển khai chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế; căn cứ các kế hoạch chi tiết của các Cục chuyên môn thuộc Bộ Y tế và của Sở Y tế tỉnh Tuyên Quang về việc triển khai chiến dịch nêu trên đối với từng lĩnh vực, cụ thể:

- Kế hoạch số 1272/KH-PB ngày 17/7/2026 của Cục Phòng bệnh, Kế hoạch số 961/KH-SYT ngày 31/7/2026 của Sở Y tế và Công văn số 1508/PB-QLTC ngày 13/8/2026 của Cục Phòng bệnh về việc đẩy nhanh tiến độ chiến dịch làm sạch, làm giàu dữ liệu của Hệ thống Quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia;

- Kế hoạch số 1258/KH-PB ngày 16/7/2026 của Cục Phòng bệnh, Công văn số 1364/PB-HIV-MT ngày 28/7/2026 của Cục Phòng bệnh và Kế hoạch số 959/KH-SYT ngày 30/7/2026 của Sở Y tế về triển khai chiến dịch làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa Cơ sở dữ liệu lĩnh vực HIV/AIDS;

- Kế hoạch số 1476/KH-PB ngày 11/8/2026 của Cục Phòng bệnh về triển khai chiến dịch làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của Cơ sở dữ liệu Môi trường cơ sở y tế;

- Kế hoạch số 70/KH-BMTE ngày 15/7/2026 của Cục Bà mẹ và Trẻ em và Kế hoạch số 1012/KH-SYT ngày 12/8/2026 của Sở Y tế về triển khai chiến dịch làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu Hệ thống thông tin lĩnh vực sức khỏe bà mẹ trẻ em, sức khỏe sinh sản và Hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở.

Đề bảo đảm hoàn thành chỉ tiêu 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu các lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh trong tháng 9/2026 theo đúng chỉ đạo của Bộ Y tế và Cục Phòng bệnh, Sở Y tế đề nghị UBND xã, phường và các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh chỉ đạo, khẩn trương triển khai đồng bộ việc làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu đối với toàn bộ 04 lĩnh vực nêu trên, cụ thể như sau:

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành chung

Theo dõi, đôn đốc tiến độ làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của cả 04 lĩnh vực trên địa bàn tỉnh; tiếp nhận, tổng hợp báo cáo khó khăn, vướng mắc (trạm y tế) gửi về Sở Y tế (qua Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh) để phối hợp tháo gỡ.

Giao 01 lãnh đạo đơn vị trực tiếp phụ trách, chỉ đạo chung công tác làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của cả 04 lĩnh vực; thành lập/kiện toàn Tổ/Nhóm công tác chuyên trách theo từng lĩnh vực (tiêm chủng, HIV/AIDS, môi trường cơ sở y tế, sức khỏe bà mẹ trẻ em), phân công rõ người, rõ việc, rõ tiến độ.

Xây dựng kế hoạch, lộ trình chi tiết làm sạch dữ liệu theo tuần đối với từng lĩnh vực, bảo đảm hoàn thành chỉ tiêu do Bộ Y tế, Cục Phòng bệnh, Cục Bà mẹ và Trẻ em giao trong tháng 9/2026.

2. Về nội dung chuyên môn theo từng lĩnh vực

a) Lĩnh vực tiêm chủng: theo số liệu thống kê trên Hệ thống thông tin tiêm chủng quốc gia, tính đến ngày 25/8/2026 cho thấy toàn tỉnh hiện có 881.904 đối tượng quản lý, trong đó mới có 88.376 đối tượng (chiếm 10,0%) có mã định danh/CCCD đúng định dạng; còn tới 769.501 đối tượng (chiếm 87,3%) chưa có mã định danh/CCCD. Số đối tượng đã được rà soát, cập nhật mới đạt 27.600 trường hợp (3,1%); đặc biệt, chưa có đơn vị nào hoàn thành việc làm sạch, đối chiếu với Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư. Tính chung toàn tỉnh, số đối tượng còn phải làm sạch là 798.823 trường hợp, tương ứng tỷ lệ đã làm sạch toàn tỉnh mới đạt khoảng 9,4%.

Đáng chú ý, có 43/126 xã, phường (chiếm 34%) có tỷ lệ làm sạch dữ liệu ở mức rất thấp, từ 0% đến 5% (*danh sách chi tiết tại Phụ lục kèm theo*), trong đó một số xã có quy mô đối tượng quản lý lớn nhưng tỷ lệ làm sạch còn thấp như: xã Khâu Vai (20.702 đối tượng, đạt 5%), xã Quán Bạ (19.046 đối tượng, đạt 4%), phường Hà Giang 2 (19.929 đối tượng, đạt 5%), xã Yên Minh (17.504 đối tượng, đạt 5%), xã Đồng Văn (18.346 đối tượng, đạt 4%). Đặc biệt, 02 xã Cán Tỷ và Nghĩa Thuận có tỷ lệ làm sạch bằng 0%.

Tiến độ nêu trên còn chậm so với yêu cầu của chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu chuyên ngành y tế theo chỉ đạo của Bộ Y tế, ảnh hưởng đến chất lượng dữ liệu tiêm chủng phục vụ công tác quản lý, báo cáo. Để đẩy nhanh tiến độ, Sở Y tế tỉnh Tuyên Quang đề nghị UBND các xã, phường có tên tại Phụ lục kèm theo quan tâm chỉ đạo, đôn đốc Trạm Y tế xã, phường khẩn trương thực hiện các nội dung sau:

Rà soát, đối chiếu, bổ sung mã định danh/CCCD, lịch sử tiêm, mũi tiêm, loại vắc xin; xử lý hồ sơ trùng lặp, sai lệch trên Hệ thống Quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia theo đúng nội dung Kế hoạch số 961/KH-SYT.

b) Lĩnh vực HIV/AIDS: theo số liệu thống kê của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật các xã, phường đã rà soát, bổ sung mã định danh/CCCD cho 953 trường hợp, đạt tỷ lệ 54%. Hầu hết tất cả các xã, phường đang tích cực thực hiện rà soát, bổ sung những thông tin còn thiếu của bệnh nhân lên phần mềm quản lý.

Một số xã đã hoàn thành đạt 100% chỉ tiêu, gồm: xã Tân Quang, xã Xín Mần, xã Thượng Lâm, xã Lâm Bình, xã Hùng Lợi. Bên cạnh đó, còn một số xã có tỷ lệ làm sạch dữ liệu ở mức thấp, từ 5% đến 15%, cần khẩn trương đẩy nhanh tiến độ như: Phường Nông Tiến (6%), xã Minh Quang (7%), xã Bắc Mê (15%).

Để đẩy nhanh tiến độ, Sở Y tế đề nghị UBND các xã, phường nêu trên quan tâm chỉ đạo, đôn đốc Trạm Y tế khẩn trương rà soát, cập nhật, chuẩn hóa thông tin đối tượng quản lý theo đúng quy trình hướng dẫn tại Công văn số 1364/PB-HIV-MT và Kế hoạch số 959/KH-SYT, bảo đảm bảo mật thông tin người bệnh theo quy định.

c) Lĩnh vực môi trường cơ sở y tế: thực hiện theo Kế hoạch số 1476/KH-PB ngày 11/8/2026 của Cục Phòng bệnh, nội dung làm sạch dữ liệu tập trung vào số liệu năm 2025 (kỳ báo cáo quản lý chất thải y tế từ 15/12/2024 đến hết 14/12/2025) đối với toàn

bộ cơ sở y tế có phát sinh chất thải y tế trên địa bàn, bao gồm: bệnh viện, Trung tâm Y tế khu vực và các cơ sở khám, chữa bệnh ngoài công lập.

Qua theo dõi tiến độ chung của chiến dịch, một số nội dung dữ liệu vẫn còn sai, thiếu, chưa chuẩn hóa, đề nghị Trung tâm Y tế khu vực và các cơ sở y tế khẩn trương rà soát, cụ thể:

- Rà soát, chuẩn hóa thông tin định danh cơ sở (mã, tên, loại hình, cấp quản lý, địa chỉ, tình trạng hoạt động); xử lý hồ sơ trùng lặp, hồ sơ cơ sở đã ngừng hoạt động, sáp nhập hoặc chuyển đổi đơn vị quản lý theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

- Rà soát, tạo lập tài khoản còn thiếu; bảo đảm phân quyền truy cập đúng phạm vi, không dùng chung tài khoản; thu hồi tài khoản của cán bộ đã chuyển công tác.

- Đối chiếu, cập nhật số liệu quản lý chất thải rắn y tế (khối lượng phát sinh, thu gom, xử lý; đơn vị tính; kỳ báo cáo) theo đúng sổ theo dõi, chứng từ giao nhận chất thải.

- Đối chiếu, cập nhật thông tin nước thải y tế: hệ thống xử lý, kết quả quan trắc và hồ sơ nguồn minh chứng kèm theo.

- Rà soát, cập nhật tình trạng hiệu lực của hợp đồng xử lý chất thải y tế, giấy phép môi trường và các hồ sơ pháp lý liên quan.

- Rà soát, cập nhật dữ liệu thực hiện tiêu chí cơ sở y tế xanh - sạch - đẹp theo Mục 9, Bộ Tiêu chí ban hành kèm theo Quyết định số 5959/QĐ-BYT.

- Ưu tiên xử lý dứt điểm các lỗi nghiêm trọng (sai mã cơ sở, sai chủ thể báo cáo, sai kỳ báo cáo, mất dữ liệu, gộp nhầm hồ sơ, số liệu chất thải bất thường) trước thời điểm phúc tra cấp tỉnh; đồng thời xử lý các lỗi lớn (thiếu trường bắt buộc, sai đơn vị tính, sai danh mục) theo đúng tiến độ chung của chiến dịch.

- Phân công tối thiểu 01 người cập nhật và 01 người kiểm tra, phúc tra độc lập; không tự ý xóa, gộp, sửa dữ liệu khi chưa có yêu cầu xử lý, lý do, nguồn xác minh và phê duyệt theo quy định.

Đề đẩy nhanh tiến độ, đề nghị bệnh viện, Trung tâm Y tế khu vực và các cơ sở khám, chữa bệnh ngoài công lập khẩn trương rà soát, làm sạch dữ liệu nêu trên theo đúng nội dung Kế hoạch số 1476/KH-PB; nêu rõ nguyên nhân, khó khăn, vướng mắc và giải pháp khắc phục, gửi báo cáo về Sở Y tế (qua Phòng Nghiệp vụ Y - Dược) **trước ngày 05/9/2026** để tổng hợp, báo cáo Bộ Y tế, Cục Phòng bệnh theo quy định.

d) Lĩnh vực sức khỏe bà mẹ trẻ em: rà soát, cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu trên Hệ thống thông tin sức khỏe bà mẹ trẻ em, sức khỏe sinh sản và Hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở theo Kế hoạch số 1012/KH-SYT.

Theo số liệu giám sát tình hình liên thông hồ sơ dữ liệu lĩnh vực sức khỏe bà mẹ trẻ em, sức khỏe sinh sản trên địa bàn tỉnh (tính đến ngày 27/8/2026), toàn tỉnh có 301 cơ sở y tế (bệnh viện, trung tâm y tế khu vực, trạm y tế, điểm trạm) thuộc 113 xã, phường phát sinh hồ sơ liên thông, với tổng số 47.357 lượt hồ sơ, trong đó mới có 34.286 lượt hồ sơ hợp lệ, đạt tỷ lệ 72,4%; còn 13.069 lượt hồ sơ không hợp lệ (chiếm 27,6%), chủ yếu do lỗi định dạng (9.704 lượt, chiếm 74,3% số hồ sơ không hợp lệ) và lỗi ràng buộc dữ liệu (3.365 lượt, chiếm 25,7%). Phân theo loại hình dịch vụ, số lượt hồ sơ hợp lệ ghi nhận gồm: khám thai 20.404 lượt, biện pháp tránh thai 7.172 lượt, sinh đẻ

6.539 lượt, khám phụ khoa 5.582 lượt, phá thai 48 lượt và khám sức khỏe trẻ em chỉ đạt 1.809 lượt - đây là loại hình có số lượt hồ sơ liên thông thấp nhất, cần được các đơn vị quan tâm rà soát, bổ sung.

Qua rà soát, có 24/113 xã, phường (chiếm 21,2%) có tỷ lệ hồ sơ liên thông hợp lệ dưới 50%, trong đó 08 xã dưới 30%; đáng chú ý, xã Giáp Trung và xã Phù Lưu có tỷ lệ hồ sơ hợp lệ bằng 0%. Một số xã có khối lượng hồ sơ phát sinh lớn nhưng tỷ lệ hợp lệ còn rất thấp, cần khẩn trương chấn chỉnh như: xã Nghĩa Thuận (662 hồ sơ, chỉ đạt 1,2%), xã Cán Tỷ (7,0%), xã Minh Ngọc (24,0%), xã Hồ Thầu (398 hồ sơ, đạt 24,9%), xã Tân Quang (27,8%), xã Bằng Lang (315 hồ sơ, đạt 29,8%), xã Sà Phìn (449 hồ sơ, đạt 33,6%) và xã Bắc Quang (659 hồ sơ, đạt 37,8%).

Tiến độ làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu lĩnh vực sức khỏe bà mẹ trẻ em nêu trên còn chưa đồng đều giữa các xã, phường, tỷ lệ hồ sơ không hợp lệ còn ở mức cao, ảnh hưởng đến chất lượng dữ liệu phục vụ công tác quản lý, báo cáo. Để đẩy nhanh tiến độ, Sở Y tế đề nghị UBND các xã, phường quan tâm chỉ đạo, đôn đốc Trạm Y tế khẩn trương rà soát, đối chiếu, xử lý dứt điểm các hồ sơ không hợp lệ (lỗi định dạng, lỗi ràng buộc), đồng thời cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu trên Hệ thống thông tin sức khỏe bà mẹ trẻ em, sức khỏe sinh sản và Hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở theo đúng nội dung Kế hoạch số 1012/KH-SYT.

3. Về chế độ báo cáo

- Định kỳ hằng tuần (trước 15h00 thứ Sáu), **đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, phường** chỉ đạo Trạm Y tế báo cáo kết quả làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của cả 03 lĩnh vực (**tiêm chủng; HIV/AIDS; sức khỏe bà mẹ trẻ em**) về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh để tổng hợp, báo cáo Sở Y tế; Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh tổng hợp chung, báo cáo về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo Bộ Y tế, Cục Phòng bệnh, Cục Bà mẹ và Trẻ em và UBND tỉnh theo quy định; Báo cáo nêu rõ tiến độ, kết quả đạt được, khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị (nếu có) của từng lĩnh vực.

- Riêng đối với **lĩnh vực môi trường cơ sở y tế**, đề nghị các bệnh viện, Trung tâm Y tế khu vực và các cơ sở khám, chữa bệnh ngoài công về Sở Y tế (qua Phòng Nghiệp vụ Y) theo mẫu quy định tại Kế hoạch số 1476/KH-PB.

Sở Y tế đề nghị các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung trên; Ủy ban nhân dân các xã, phường phối hợp chỉ đạo./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Phòng bệnh (để B/C);
- Cục Bà mẹ và Trẻ em (để B/C);
- UBND tỉnh (để B/C);
- Ban Giám đốc Sở;
- BVĐK tuyến tỉnh, khu vực;
- TTYT khu vực;
- Các Bệnh viện ngoài công lập;
- Văn phòng Sở;
- Lưu: VT, NVY.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đỗ Thị Mỹ